

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN ĐÔNG TRIỀU - TKV

Số: 1349/NĐĐT-KHVT

V/v báo giá Cung cấp van các loại phục vụ sửa chữa,
bảo dưỡng thường xuyên (lần 2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 4 năm 2025

Kính gửi: Quý công ty và các nhà cung cấp

Trước tiên, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác từ Quý Công ty trong thời gian qua.

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đang triển khai lập Dự toán **Cung cấp van các loại phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên**. Để có cơ sở thực hiện theo các quy định hiện hành, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đề nghị Quý Công ty báo giá danh mục hàng hóa theo phụ lục đính kèm.

- Địa điểm giao hàng: Tại kho của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV.
- Hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của người đại diện hợp pháp của nhà thầu kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

Báo giá của Quý Công ty xin gửi tới địa chỉ và theo thời gian như sau:

- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: Đông Sơn, phường Bình Khê, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Điện thoại: 0203.6266.323; Fax: 0203.6266.324; E-mail: dongtrieu.dtk@gmail.com).

(Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ: Ông Phạm Thế Vinh - Nhân viên phòng KHĐT-VT; Số điện thoại: 0329.039.895).

- Thời gian báo giá: chậm nhất ngày 06/5/2025.

Rất mong nhận được sự hợp tác và phản hồi sớm từ Quý Công ty.

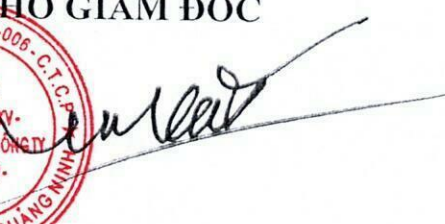
Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (e-copy để b/c);
- Lưu: TCHC, KHVT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC




Vũ Văn Mão

PHỤ LỤC: KHỐI LƯỢNG ĐỀ NGHỊ BẢO GIÁ

(Kèm theo Văn bản số 1349 /NĐĐT-KHVT ngày 25 / 4 /2025 của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Van tay 2 1/2 inch	Van cầu tay quay vô lăng Yglobe valve; End connection: BW; Size: 2 1/2 inch; Class 1500SPL; Vật liệu: SA105; Áp suất: 200bar; Nhiệt độ: 371 độ C; Model No. 2-1/2GLY15B16 V3,C40 5[-IWE-TFW,] của nhà sản xuất Neway		Cái	04	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			(**)
2	Van tay 1 1/2 inch	Van cầu tay quay vô lăng Yglobe valve; End connection: SW; Size: 1 1/2 inch; Class 2500LB; Vật liệu: SA105; Áp suất: 200bar; Nhiệt độ: 395 độ C; Model No. 1-1/2GLY25S V3,C40/5[-FP-TFW,] của nhà sản xuất Neway		Cái	08	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			(**)
3	Van tay 1 inch	Van cầu tay quay vô lăng Globe valve; End connection: SW; Size: 1 inch; Class 2500LB; Vật liệu: SA182/316L; Áp suất: 200bar; Nhiệt độ: 366 độ C; Model No.		Cái	08	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			(**)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
		1GLP25S,S43/26 của nhà sản xuất Neway							
4	Van cổng	Kiểu van: SZL-300 (kích thước: 300x300mm)		Cái	16	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			
5	Van bướm điều khiển khí nén bao gồm cả bộ điều khiển	Mã hiệu van: ACM-125, DN125, PN10Mpa, nhiệt độ ≥ 80 độ C của nhà sản xuất Shanghai Shangxian Valve Manufacturing Co.,Ltd Bộ điều khiển khí nén tác động đơn mã hiệu: AS100 của nhà sản xuất Shanghai Shangxian Valve Manufacturing Co.,Ltd		Bộ	08	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			(**)
6	Van cánh bướm	Kiểu: D41W-16C (DN100-PN1.6MPa, chịu nhiệt $\leq 350^{\circ}\text{C}$)		Cái	06	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			
7	Van dao cơ cấu điều khiển khí nén	Mã hiệu: PZ673Y-150LbP của nhà sản xuất Dalian DV Valve Co.,Ltd		Cái	01	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			(**)
8	Van dao	Thông số kỹ thuật: DN100-		Cái	12	45 ngày kể			

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
		PN16; bao gồm: 02 mặt bích, 02 gioăng thép xoắn, bu lông và guzông kèm theo; nhiệt độ làm việc 1000 độ C; vật liệu: SUS310S				từ ngày thông báo cấp hàng			
9	Van xả động đường hơi tái	Mã hiệu: PADS21500PS (Size: 2"; Class 1500; kích thước đầu vào 57x3,5mm; kích thước đầu ra: 76x3,5 mm) của nhà sản xuất Copeland Industries Inc		Cái	02	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			(**)
10	Van xả động bản thể tuabin 2-1/2 inch	- Phần body mã hiệu: B09-9076Z-06TS-D 2-1/2" của nhà sản xuất VELAN - Phần cơ cấu điều khiển loại DO; Size: 56H; Port size 1/2" của nhà sản xuất FluoroSeal		Cái	01	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			(**)
11	Van xả động bản thể tuabin 1-1/2 inch	- Phần body mã hiệu: B07-8076Z-06TS-C 1-1/2" của nhà sản xuất VELAN - Phần cơ cấu điều khiển loại DO; Size: 45H; Port size 1/2" của nhà sản xuất FluoroSeal		Cái	01	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			(**)
12	Van một chiều	Kiểu van: H47T-10C; Kích thước: DN400; Áp suất PN16,		Cái	01	45 ngày kể từ ngày			

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
		Nhiệt độ làm việc ≤ 80 độ C				thông báo cấp hàng			
13	Van điện	Kiểu van: van bướm; Vật liệu: HT200; Kích thước DN400; Áp suất làm việc PN10; bao gồm cơ cấu điều khiển on-off bằng điện, 02 mặt bích, bu lông, ê cu kèm theo		Cái	01	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			
14	Van một chiều	Kiểu van: H76X-16; DN: 500; PN: 1.6 Mpa		Cái	04	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			
15	Van tay	Kiểu van: SH-6NBW12-G (áp suất tối đa 450 Bar; nhiệt độ tối đa 650°C; dạng điều khiển: Tay quay; kết nối: Kiểu hàn măng xông (SW))		Cái	08	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			
16	Van tay kết nối mặt bích DN100	Kiểu van: J41H-16C (DN100-PN1,6 Mpa; nhiệt độ làm việc ≤ 425 độ C) (bao gồm: 2 mặt bích, 2 gioăng thép xoắn, 16 bộ bu lông M16x60)		bộ	05	45 ngày kể từ ngày thông báo cấp hàng			
17	Van đồng vô lăng hai đầu	Kích thước: Ø34; áp suất làm việc PN10; vật liệu: đồng		Cái	10	45 ngày kể từ ngày			

[illegible]

Ghi chú:

- (*) Đề nghị đơn vị báo giá chào đầy đủ nhà sản xuất và xuất xứ của hàng hóa. Nếu đơn vị báo giá không chào đầy đủ nội dung nêu trên thì mục hàng hóa của đơn vị báo giá không được xem xét.
- (**) Đề nghị đơn vị báo giá chào đúng chủng loại hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật. Trong trường hợp hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay đổi sang mã khác, đơn vị báo giá có thể đề xuất sang hàng hóa khác và phải cung cấp các tài liệu kỹ thuật và tài liệu chứng minh hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay đổi sang mã khác. Nếu đơn vị báo giá không cung cấp các tài liệu kỹ thuật và tài liệu chứng minh nêu trên thì mục hàng hóa tương ứng của đơn vị báo giá không được xem xét.